



BÁO CÁO **THỊ TRƯỜNG XI MĂNG VIỆT NAM** **VIETNAM CEMENT MARKET REPORT**

Quý I năm 2025



TRONG QUÝ NÀY:

- ✓ Giá nguyên nhiên liệu tăng nhẹ, lãi suất tăng
- ✓ Tổng sản xuất, tiêu thụ tăng với quý trước và vẫn thấp hơn nhiều so với cùng kỳ 2024
- ✓ Xuất khẩu tăng khá nhưng chưa được như kỳ vọng
- ✓ Tín hiệu thị trường tích cực, đầu tư tư nhân dần phục hồi

Xuất bản hàng Quý

NỘI DUNG

ĐỊNH NGHĨA, GIẢI THÍCH TỪ NGỮ VIẾT TẮT	2
DANH MỤC CÁC BẢNG SỐ LIỆU TRONG BÁO CÁO	3
DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ TRONG BÁO CÁO	3
PHẦN I - BỐI CẢNH KINH TẾ TÁC ĐỘNG ĐẾN NGÀNH XI MĂNG VIỆT NAM QUÝ I/2025	4
1.1. Bối cảnh thị trường thế giới	4
1.2. Biến động thị trường của các ngành, lĩnh vực liên quan	8
1.2.1. Thị trường nguyên, nhiên liệu	8
1.2.2. Biến động thị trường VLXD	10
1.2.3. Đầu tư công và thị trường BĐS	12
1.2.4. Tác động của cơ chế, chính sách	12
PHẦN II – TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỊ TRƯỜNG XI MĂNG VIỆT NAM QUÝ I/2025	14
2.1. Tổng hợp số liệu sản xuất	14
2.2. Tổng hợp số liệu tiêu thụ	15
2.2.1. Tiêu thụ nội địa	15
2.2.2. Xuất khẩu	17
2.2.3. Tổng hợp lượng và giá trị xuất khẩu sang một số quốc gia	18
2.2.4. Xuất khẩu sang một số thị trường trong Quý I/2025	19
2.3. So sánh lượng tiêu thụ nội địa và xuất khẩu theo Quý	19
2.4. Giá bán XM bình quân trong Quý I/2025	20
PHẦN III – NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VÀ DỰ BÁO	21
3.1. Nhận định chung	21
3.2. Phân tích tác động	21
3.3. Một số dự báo	22
PHẦN IV – CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT CỦA NGÀNH XI MĂNG VIỆT NAM QUÝ I/2025	23
PHỤ LỤC – TỔNG HỢP KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP XI MĂNG	25
PHỤ CHÚ	29

DANH MỤC CÁC BẢNG SỐ LIỆU TRONG BÁO CÁO

Chương.mục	Tên Bảng số liệu
2.1	Bảng 1: Tổng hợp số liệu sản xuất
2.2.1	Bảng 2: Tiêu thụ nội địa theo khối DN
	Bảng 3: Tiêu thụ nội địa theo miền
2.2.2	Bảng 4: Sản lượng xuất khẩu xi măng + clinker
2.2.3	Bảng 5: Tổng hợp lượng và giá trị xuất khẩu sang một số quốc gia
2.3	Bảng 6: So sánh lượng tiêu thụ nội địa và xuất khẩu theo Quý
PL	Bảng 7: Kết quả kinh doanh năm 2024 của một số DN xi măng
	Bảng 8: Kết quả kinh doanh Quý 1.2025 của một số DN xi măng

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ TRONG BÁO CÁO

Chương.mục	Tên Biểu đồ
2.1	Biểu đồ 1: Sản lượng xi măng QI/2025
	Biểu đồ 2: Tỷ trọng sản xuất 3 khối QI/2025
2.2.1	Biểu đồ 3: Tỷ trọng tiêu thụ nội địa 3 khối
	Biểu đồ 4: Lượng xi măng tiêu thụ nội địa QI/2025
	Biểu đồ 5: Tỷ trọng tiêu thụ nội địa 3 miền
	Biểu đồ 6: Lượng tiêu thụ xi măng theo vùng, miền QI/2025
2.2.2	Biểu đồ 7: Tỷ trọng xuất khẩu XM/Clk QI/2025
	Biểu đồ 8: Lượng xuất khẩu xi măng và clinker QI/2025
	Biểu đồ 9: Giá trị xuất khẩu xi măng và clinker QI/2025
2.2.4	Biểu đồ 10: Xuất khẩu sang một số thị trường QI/2025
2.4	Biểu đồ 11: Giá bán bình quân các thương hiệu xi măng tại miền Bắc
	Biểu đồ 12: Giá bán bình quân các thương hiệu xi măng tại miền Trung
	Biểu đồ 13: Giá bán bình quân các thương hiệu xi măng tại miền Nam